

Số: 05 /2024/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 12 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp một số nội dung về quản lý công chức, viên chức,  
tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định phân cấp một số nội dung về quản lý công chức, viên chức, tổ chức bộ máy trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh;

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

## Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh (sau đây gọi chung là sở, cơ quan ngang sở) thực hiện các nội dung sau:

a) Quyết định điều động, chuyển công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, luân chuyển, biệt phái, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tại mục I, phụ lục kèm theo, sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác); chức danh do sở, cơ quan ngang sở quản lý tại mục II, phụ lục kèm theo.

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng hưởng phụ cấp thâm niên nghề, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tại mục I, phụ lục kèm theo, sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chức danh do sở, cơ quan ngang sở quản lý tại mục II, phụ lục kèm theo.

c) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc sở, cơ quan ngang sở. Thực hiện quản lý, sử dụng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị theo quy định.

d) Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, ngạch chuyên viên hoặc tương đương, ngạch cán sự hoặc tương đương, sau khi có quyết định công nhận kết quả thi hoặc xét của cấp có thẩm quyền; quyết định chuyển ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống. Trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

đ) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III và hạng IV đối với viên chức sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định về chỉ tiêu thăng hạng. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức từ hạng II trở xuống, sau khi có quyết định công nhận kết quả của cấp có thẩm quyền; quyết định chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II trở xuống.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các nội dung sau:

a) Quyết định điều động, chuyển công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, luân chuyển, biệt phái, cho thôi chức, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với các chức danh do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý tại khoản 1 mục III, phụ lục kèm theo.

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng hưởng phụ cấp thâm niên nghề, đào tạo, bồi dưỡng đối với các chức danh do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý tại mục III, phụ lục kèm theo.

c) Quyết định thành lập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, sau khi có ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

d) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Thực hiện quản lý, sử dụng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị theo quy định.

đ) Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, ngạch chuyên viên hoặc tương đương, ngạch cán sự hoặc tương đương, sau khi có quyết định công nhận kết quả thi hoặc xét của cấp có thẩm quyền. Quyết định chuyển ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống. Trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

e) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III và hạng IV đối với viên chức sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định về chỉ tiêu thăng hạng. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức từ hạng II trở xuống, sau khi có quyết định công nhận kết quả của cấp có thẩm quyền; quyết định chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II trở xuống.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung sau:

a) Quyết định chuyển công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ quản lý, luân chuyển, biệt phái, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với các chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 3, mục I, phụ lục kèm theo; các chức danh thuộc thẩm quyền đơn vị quản lý tại mục II, phụ lục kèm theo.

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng hưởng phụ cấp thâm niên nghề đối với chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tại khoản 3, mục I, phụ lục kèm theo Quyết định sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; chức danh do đơn vị quản lý tại mục II, phụ lục kèm theo.



c) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc đơn vị. Thực hiện quản lý, sử dụng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị theo quy định.

d) Tổ chức tuyển dụng viên chức sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng.

đ) Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III và hạng IV đối với viên chức sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định về chỉ tiêu thăng hạng. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức từ hạng II trở xuống, sau khi có quyết định công nhận kết quả của cấp có thẩm quyền; Quyết định chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II trở xuống.

### **Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị**

#### **1. Sở Nội vụ:**

a) Đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quyết định này của các cơ quan, đơn vị. Trường hợp tổ chức, cá nhân có sai phạm trong thực hiện các nội dung được phân cấp, tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật;

b) Định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu nhiệm vụ, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp thẩm quyền.

2. Các Sở, cơ quan ngang sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Quản lý, tuyển dụng, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và nội dung được phân cấp tại Quyết định này;

b) Tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung được phân cấp bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trước pháp luật về kết quả thực hiện nội dung được phân cấp, trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để được hướng dẫn hoặc xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2024.

2. Điều khoản chuyển tiếp: Vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, cơ quan ngang sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, sẽ được tiếp tục thực hiện cho đến khi Sở, cơ quan

ngang sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng, điều chỉnh vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo Quyết định này.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như khoản 3 Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- TTr Tỉnh ủy, HỘND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Tòa án Nhân dân, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, cơ quan ngang sở, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở Tư pháp;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- VNPT Ioffice;
- Lưu: VT, NCPC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**

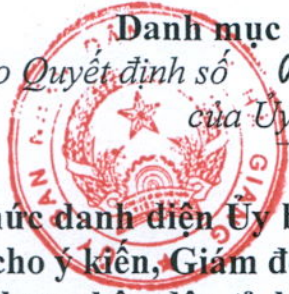




## Phụ lục

### Danh mục chức danh theo phân cấp quản lý

(Kèm theo Quyết định số 05 /2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)



**I. Chức danh diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến, Giám đốc sở, cơ quan ngang sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định.**

1. Cấp trưởng, cấp phó các ban, chi cục trực thuộc sở, cơ quan ngang sở.
2. Cấp trưởng, cấp phó các tổ chức hành chính có tên gọi khác trực thuộc sở, cơ quan ngang sở.
3. Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, cơ quan ngang sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
4. Hạt trưởng, Hạt phó Hạt kiểm lâm trực thuộc Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**II. Chức danh diện Giám đốc sở, cơ quan ngang sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh quản lý.**

Các chức danh lãnh đạo, quản lý còn lại; công chức, viên chức thuộc sở, cơ quan ngang sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **III. Chức danh UBND cấp huyện quản lý**

1. Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trở xuống.
2. Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trở xuống.

